

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2020/HS-ST.

Ngày: 10-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hồng Thơ;

2/ Ông Nguyễn Văn Vệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2020/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T** (tên thường gọi TN), sinh năm 1999, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ 68, khóm ML, Phường M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; cha: Bùi Quang Tr; mẹ: Nguyễn Thị Thùy H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 13 tháng, chấp hành xong ngày 20/12/2019; tạm giữ ngày 15/5/2020, tạm giam ngày 21/5/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Phạm Thế V, sinh năm 1999, địa chỉ: Khóm X, thị trấn MA, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp (Vắng mặt);

2/ Võ Thành Tr, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp AĐ, xã AB, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt);

3/ Trần Ân Đ, sinh năm 1999, địa chỉ: Số 473/1, Khóm X, Phường Y, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt);

4/ Nguyễn Văn H, sinh ngày 15/5/2002, địa chỉ: Tổ 1A, khóm TP, phường HT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 10 phút ngày 14/5/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường Mỹ Phú đi tuần tra, kiểm soát ma túy. Khi đến trước Chợ Mỹ Phú thuộc khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, thấy Bùi Văn T đang dừng xe mô tô dưới lề đường nên yêu cầu kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T đang lén thả bạch ma túy trong tay xuống đất dưới chân, tạm giữ tang vật: 01 bạch nylon màu trắng hàn kín, một mặt dán giấy bạc, bên trong chứa tinh thể màu trắng (dưới chân Thái), niêm phong trong phong bì ký hiệu số "1A" ngày 14/5/2020, đóng dấu Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, các chữ ký ghi họ, tên Điều tra viên, người chứng kiến, người bị bắt Bùi Văn T; 500.000đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, gắn sim 0766.916.770; 01 xe mô tô hiệu Sonic màu đen đỏ, biển số 66F1-792.66.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, T khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T đang ở tại Phòng 149 Khách sạn Mỹ Trà, thì Phạm Thế V sử dụng số 0866.480.277 gọi vào số điện thoại 0766.916.770 của T hỏi mua "hộp 5 ma túy", T trả lời còn rất ít, khoảng 01 gói 8 giá 1.100.000đ, V đồng ý mua và hẹn nhau đến trước Chợ Mỹ Phú giao dịch. T dùng mảnh giấy bạc dán vào một mặt bạch ma túy là bạch nylon hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng rồi cầm trong lòng bàn tay phải, rồi mượn xe mô tô hiệu Sonic màu đen đỏ, biển số 66F1-792.66 của bạn là Võ Thành Tr đi công chuyện. T chạy xe đến điểm hẹn dừng dưới lề đường, lấy điện thoại ra định điện báo cho V biết nhưng chưa kịp thì bị kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn T tại Phòng 149 Khách sạn Mỹ Trà thuộc tổ 51, khóm Mỹ Thuận, phường Mỹ Phú, thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa nắp đen, trên nắp gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 chai kim loại chứa gas hiệu Blufstar; 01 nổ thủy tinh; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, cắt nhọn một đầu.

Kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 16/5/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 bạch nylon màu trắng hàn kín có một mặt được dán giấy bạc, niêm phong trong phong bì ký hiệu số "1A" gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,377gam. Niêm phong 0,274gam ma túy còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu số 431 ngày 16/5/2020.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Từ cuối tháng 4/2020, do bị nghiện nên thường liên hệ người thanh niên tên Tài (không rõ họ tên, địa chỉ) đến khu vực gần dốc Cầu Phong Mỹ thuộc huyện Cao Lãnh mua

1.000.000đ ma túy "đá" về cất giữ trong người, thuê khách sạn trên địa bàn thành phố Cao Lãnh để ở, sử dụng và bán lại kiếm lời, T sử dụng số điện thoại 0766.916.770 liên lạc mua bán ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 13/5/2020, Võ Thành Tr điện thoại cho T hỏi mua 500.000 đồng ma túy, hẹn đến Phòng 149 Khách sạn Mỹ Trà nơi T đang thuê ở để giao dịch. Tr một mình chạy xe mô tô đến điểm hẹn gặp T đưa 500.000 đồng, T hỏi Tr cho mượn xe đi công chuyện tý về giao ma túy, Tr đồng ý. T liên lạc đến gặp một người tên Ta gần dốc cầu Phong Mỹ mua 01 bịch ma túy giá 1.000.000 đồng, T chiết ra một ít đổ vào bịch nylon màu trắng dùng kéo và bật lửa hàn kín, rồi chạy xe về Khách sạn giao bịch ma túy vừa chiết ra cho Tr. Thấy trong phòng có sẵn bộ dụng cụ, nên Tr lấy bịch ma túy vừa mua tự đổ vào nỏ sử dụng một mình.

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2020, T đang thuê ở tại Khách sạn Riverside thuộc phường Mỹ Phú, thì Tr gọi điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy và bảo đem đến đoạn đường trước nhà bạn của Thái là Nguyễn Ngọc Th ở số 03 Ngõ Sỹ Liên, khóm 4, Phường 2 giao dịch (vì Tr đang theo dõi tìm Th để đòi nợ, trước đó ngày 22/4/2020 Th đã bị bắt tạm giam nhưng Tr không biết). T lấy bịch ma túy chiết ra một ít đổ vào bịch nylon dùng kéo và bật lửa hàn kín, cầm trong tay chạy xe mô tô đến điểm hẹn, điện thoại báo cho Tr ra đưa 300.000 đồng. Nhận tiền, T giao bịch ma túy cho Tr đem về sử dụng.

Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 04/5/2020, cũng với cách thức liên lạc, địa điểm giao dịch như trên, T đã bán cho Võ Thành Tr 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 20 giờ ngày 08/5/2020, Bùi Văn T đang chạy xe mô tô Wave (không nhớ biển số) một mình đi chơi đến giao lộ đường Nguyễn Huệ-30/4 hướng ra Phường 6, thì gặp Nguyễn Văn H (tự D), đang chạy xe mô tô ngược chiều. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý kêu H chạy xe theo đến gần ngã tư Tân Việt Hòa thuộc Phường 6, T bảo H dừng xe cặp lề đường chờ. T rẽ vào con hẻm, lấy bịch ma túy trong túi ra chiết một ít đổ vào bịch nylon màu trắng dùng bật lửa hàn kín, do sợ bị rơi nên T dán băng keo hai mặt màu trắng cầm trong lòng bàn tay chạy xe trở ra giao cho H và nhận 200.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 17 giờ ngày 01/5/2020, Bùi Văn T đang đi chơi tại Khu liên hợp thể thao thuộc phường Mỹ Phú, thì Trần Ân Đ (tự TE) gọi điện cho Thái hỏi mua 300.000 đồng ma túy và hẹn giao dịch trước quán âm thực “Làng Việt” thuộc Phường 1. T đồng ý nên về Khách sạn Riverside lấy bịch ma túy trong túi quần chiết ra một ít đổ vào bịch nylon màu trắng dùng kéo kẹp và bật lửa hàn kín. T cầm bịch ma túy trong tay, một mình chạy xe mô tô (không rõ biển số) đến trước quán “Làng Việt” thì gặp Đ đứng trước quán chờ sẵn, Đ đưa 300.000 đồng, T nhận tiền và giao cho Đ bịch ma túy đem về sử dụng.

Lần 6: Chiều ngày 02/5/2020, Bùi Văn T đang ở tại khách sạn Riverside, thì Trần Ân Đ gọi điện thoại cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn Đ đến trước Khách sạn Riverside giao dịch. T lấy bịch ma túy trong túi quần

chiết ra một ít đổ vào bịch nylon màu trắng dùng kéo kẹp và bật lửa hàn kín. Khoảng 15 phút sau, Đ đến trước Khách sạn Riverside điện thoại báo cho T biết, T cầm bịch ma túy ra gặp Đ nhận 200.000đ và giao bịch ma túy cho Đ đem về sử dụng.

Lần 7: Chiều ngày 03/5/2020, cũng với cách thức liên lạc, địa điểm giao dịch như trên, Bùi Văn Thái đã bán cho Trần Ân Đ 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng.

Đối với chiếc mô tô hiệu Sonic, biển số 66F1-792.66 do bà Nguyễn Thúy H là mẹ ruột của Võ Thành Tr đứng tên chủ sở hữu, Tr lấy xe đi chơi rồi cho Thái mượn đi công chuyện, nhưng T sử dụng vào việc phạm tội, bà H và Tr không biết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trao trả lại xe cho bà H.

Tại cáo trạng số 99/CT-VKSTPCL, ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị buộc bị cáo nộp phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố: Lúc 21 giờ 10 phút ngày 14/5/2020, tại trước Chợ Mỹ Phú thuộc khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, T chuẩn bị bán trái phép 0,377gam ma túy Methamphetamine cho Phạm Thế V với giá 1.100.000 đồng, nhưng chưa kịp giao, nhận thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, từ ngày 01/5 đến ngày 13/5/2020, trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, bị cáo T đã bán ma túy (Methamphetamine không rõ khối lượng) cho Trần Ân Đ 03 lần tổng cộng 700.000 đồng, Nguyễn Văn H 01 lần 200.000 đồng, Võ Thành Tr 03 lần tổng cộng 1.100.000đ. Tổng cộng, T đã 08 lần bán trái phép chất ma túy với số tiền 2.000.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy

định.

[3] Bị cáo T là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho nhiều người gồm: bán cho Phạm Thế V 01 lần, bán cho Trần Ân Đ 03 lần, bán cho Nguyễn Văn H 01 lần và bán cho Võ Thành Tr 03 lần. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú 07 lần bán ma túy trước ngày bị bắt quả tang, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Ân Đ, Nguyễn Văn H, Võ Thành Tr, Phạm Thế V sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra đã có Công văn chuyển hồ sơ đến Công an nơi cư trú xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với những người bán ma túy cho T nhưng không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tách ra, xác minh xử lý sau.

- Về vật chứng:

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.500.000 đồng, tiền bán ma túy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, gắn sim 0766.916.770 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và 500.000 đồng tiền bán ma túy.

Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, gồm: 0,274gam ma túy còn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì ký hiệu số 431 ngày 16/5/2020; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa nắp đen, trên nắp gắn 01 nõ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 chai kim loại chứa gas hiệu Blufstar; 01 nõ thủy tinh; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, cắt nhọn một đầu.

[4] Về hình phạt tiền: Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự

Buộc bị cáo Thái nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng, sung Ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc bị cáo nộp lại 1.500.000 đồng, tiền bán ma túy, tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, gắn sim 0766.916.770 và 500.000 đồng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, gồm: 0,274gam ma túy còn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì ký hiệu số 431 ngày 16/5/2020; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa nắp đen, trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 chai kim loại chứa gas hiệu Blufstar; 01 nỏ thủy tinh; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, cắt nhọn một đầu.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu